

THÔNG BÁO
Về việc báo giá thủy tinh thể nhân tạo

Bệnh viện Mắt chuẩn bị triển khai mua sắm thủy tinh thể nhân tạo năm 2021. Do đó, Bệnh viện kính thông báo đến các công ty có năng lực cung cấp gửi bảng báo giá về bệnh viện trước 16 giờ 30 ngày 14/5/2021 tại Phòng Vật tư – Thiết bị y tế - Bệnh viện Mắt (Lầu 5 – Khu B) – 280 Điện Biên Phủ, phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quý công ty vui lòng đính kèm trong bản báo giá tài liệu như sau:

STT	Nội dung	Có	Không có	Ghi chú
1	Báo giá (trong đó có nêu rõ phân nhóm trang thiết bị y tế theo thông tư 14). Giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí và các khoản chi phí khác			
2	Phiếu tiếp nhận đủ điều kiện mua bán, sản xuất trang thiết bị y tế			
3	Giấy ủy quyền			
4	Phiếu phân loại trang thiết bị y tế A hoặc B hoặc C hoặc D (bao gồm cả phiếu tiếp nhận đối với phân loại A hoặc sổ lưu hành sản phẩm đối với phân loại B, C, D)			
5	Giấy chứng nhận lưu hành tự do và giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485.			
6	Giấy chứng nhận chất lượng CE hoặc FDA			
7	Bảng mô tả tính năng kỹ thuật của sản phẩm			
8	Quyết định trúng thầu trong vòng 12 tháng trở lại đây			
9	Tài liệu chứng minh đã kê khai trên web báo giá của BHYT			
10	Giấy phép nhập khẩu			
11	Tờ khai hải quan có giá hoặc bản kê khai giá chi tiết			
12	Hóa đơn đã cung cấp trong vòng 30 ngày tính đến ngày có báo giá hoặc cam kết			

STT	Nội dung	Có	Không có	Ghi chú
	giá bán tại thị trường tại thời điểm báo giá là thấp nhất			

Quý công ty vui lòng ghi rõ tài liệu nào có, tài liệu nào không có và sắp xếp theo thứ tự như trên.

Danh sách hàng hóa xin báo giá:

1. Thủy tinh thể nhân tạo đơn tiêu:

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình kỹ thuật
1.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, một mảnh, ky nước, đơn tiêu.	+ Chất liệu : Acrylic ky nước, mềm, 1 mảnh, đơn tiêu + Càng dạng : chữ C hoặc L hoặc Z + Góc càng: ≥ 0 độ + Thiết kế optic: bờ vuông hoặc cạnh vuông 360 độ + Đường kính optic : từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng : từ 11mm đến 13mm + Lọc tia UV + Chỉ số khúc xạ ≥ 1.50 + Đảm bảo có đủ dải công suất từ +10D đến +30D + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Kèm dụng cụ đặt kính
2.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, một mảnh, ky nước, đơn tiêu, lắp sẵn.	+ Chất liệu : Acrylic ky nước, mềm, 1 mảnh, đơn tiêu + Càng dạng : chữ C hoặc L hoặc Z + Góc càng: ≥ 0 độ + Thiết kế optic: bờ vuông hoặc cạnh vuông 360 độ + Đường kính optic : từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng : từ 11mm đến 13mm + Lọc tia UV + Chỉ số khúc xạ ≥ 1.50 + Đảm bảo có đủ dải công suất từ +10D đến +30D + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Lắp sẵn trong dụng cụ đặt kính.
3.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, một mảnh, ky nước, đơn tiêu, phi cầu.	+ Chất liệu : Acrylic ky nước, mềm, 1 mảnh, đơn tiêu + Càng dạng : chữ C hoặc L hoặc Z + Góc càng: ≥ 0 độ + Thiết kế optic: bờ vuông hoặc cạnh vuông 360 độ + Đường kính optic : từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng : từ 11mm đến 13mm + Lọc tia UV + Chỉ số khúc xạ ≥ 1.45 + Thiết kế phi cầu + Đảm bảo có đủ dải công suất từ +10D đến +30D + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Kèm dụng cụ đặt kính.

4.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, một mảnh, ky nước, phi cầu, lắp sẵn.	+ Chất liệu : Acrylic ky nước, mềm, 1 mảnh, đơn tiêu + Càng dạng : chữ C hoặc L hoặc Z + Góc càng: ≥ 0 độ + Thiết kế optic: bờ vuông hoặc cạnh vuông 360 độ + Đường kính optic : từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng : từ 11mm đến 13mm + Lọc tia UV + Chỉ số khúc xạ ≥ 1.45 + Thiết kế phi cầu + Đảm bảo có đủ dải công suất từ +10D đến +30D + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Lắp sẵn trong dụng cụ đặt kính.
5.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, một mảnh, ky nước, đơn tiêu, nhuộm vàng.	+ Chất liệu Acrylic ky nước, mềm, 1 mảnh, đơn tiêu, màu vàng + Càng C hoặc L hoặc Z + Góc càng $\geq 0^\circ$ + Thiết kế optic bờ vuông hoặc cạnh vuông 360⁰ + Đường kính optic từ 5.5mm đến 6.5mm + Đường kính tổng từ 11mm đến 13mm + Lọc UV + Lọc ánh sáng xanh + Đảm bảo có đủ dải công suất +10D đến +30D + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Chỉ số khúc xạ từ 1.49 đến 1.55 + Kèm dụng cụ đặt kính
6.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, một mảnh, đơn tiêu, ky nước, nhuộm vàng, lắp sẵn.	+ Chất liệu Acrylic ky nước, mềm, 1 mảnh, đơn tiêu, màu vàng + Càng C hoặc L hoặc Z + Góc càng $\geq 0^\circ$ + Thiết kế optic bờ vuông hoặc cạnh vuông 360⁰ + Đường kính optic từ 5.5mm đến 6.5 mm + Đường kính tổng từ 11mm đến 13mm + Lọc UV + Lọc ánh sáng xanh + Đảm bảo có đủ dải công suất +10D đến +30D + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Chỉ số khúc xạ từ 1.49 đến 1.55 + Lắp sẵn trong dụng cụ đặt kính
7.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, một mảnh, đơn tiêu, ky nước, nhuộm vàng, phi cầu	+ Acrylic ky nước, mềm, đơn tiêu, 1 mảnh, màu vàng + Càng C hoặc L hoặc Z + Góc càng $\geq 0^\circ$ + Thiết kế optic bờ vuông hoặc cạnh vuông 360⁰ + Đường kính optic từ 5.5mm đến 6.5 mm + Đường kính tổng từ 11mm đến 13mm + Lọc UV + Lọc ánh sáng xanh + Đảm bảo có đủ dải công suất: từ +10D đến +30D

		+ Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Thiết kế phi cầu + Chỉ số khúc xạ ≥ 1.50 + Kèm dụng cụ đặt kính
8.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, một mảnh, ky nước, đơn tiêu, nhuộm vàng, phi cầu, lắp sẵn.	+ Acrylic ky nước, mềm, đơn tiêu, 1 mảnh, màu vàng + Càng C hoặc L hoặc Z + Góc càng $\geq 0^0$ + Thiết kế optic bờ vuông hoặc cạnh vuông 360^0 + Đường kính optic từ 5.5mm đến 6.5mm + Đường kính tổng từ 12mm đến 14mm + Lọc UV + Lọc ánh sáng xanh + Đảm bảo có đủ dải công suất: từ +10D đến +30D + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Thiết kế phi cầu + Chỉ số khúc xạ ≥ 1.50 + Lắp sẵn trong dụng cụ đặt kính
9.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, đơn tiêu, ky nước, 4 càng, nhuộm vàng	+ Chất liệu Acrylic ky nước, mềm, đơn tiêu, 1 mảnh, màu vàng + Thiết kế 4 càng + Góc càng từ 0^0 đến 2^0 + Thiết kế optic: bờ vuông hoặc cạnh vuông 360^0 + Đường kính optic trong khoảng từ 5.5mm đến 6.5mm + Đường kính tổng trong khoảng từ 10mm đến 11mm + Lọc UV + Lọc ánh sáng xanh + Chỉ số khúc xạ ≥ 1.50 + Thiết kế phi cầu + Đảm bảo có đủ dải công suất từ +10D đến +30D + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Kèm dụng cụ lắp đặt kính
10.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, đơn tiêu, ky nước, 4 càng, nhuộm vàng, dải độ rộng	+ Chất liệu Acrylic ky nước, mềm, đơn tiêu, 1 mảnh, màu vàng + Thiết kế 4 càng + Góc càng từ 0^0 đến 2^0 + Thiết kế optic: bờ vuông hoặc cạnh vuông 360^0 + Đường kính optic trong khoảng từ 5.5mm đến 6.5mm + Đường kính tổng trong khoảng từ 10mm đến 11mm + Lọc UV + Lọc ánh sáng xanh + Chỉ số khúc xạ ≥ 1.50 + Thiết kế phi cầu + Đảm bảo có đủ dải công suất từ -10D đến +30D + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Kèm dụng cụ lắp đặt kính

11.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, đơn tiêu, ky nước, 4 càng, nhuộm vàng, lắp sẵn.	+ Chất liệu Acrylic ky nước, mềm, đơn tiêu, 1 mảnh, màu vàng + Thiết kế 4 càng + Góc càng từ 0^0 đến 2^0 + Thiết kế optic: bờ vuông hoặc cạnh vuông 360^0 + Đường kính optic trong khoảng từ 5.5mm đến 6.5mm + Đường kính tổng trong khoảng từ 10mm đến 11mm + Lọc UV + Lọc ánh sáng xanh + Chỉ số khúc xạ ≥ 1.50 + Thiết kế phi cầu + Đảm bảo có đủ dải công suất từ +10D đến +30D + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Lắp sẵn trong dụng cụ đặt kính
12.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, đơn tiêu, ky nước, càng kép.	+ Chất liệu Acrylic ky nước, mềm, đơn tiêu, 1 mảnh + Thiết kế càng kép hoặc càng đôi + Góc càng từ 0^0 đến 2^0 + Thiết kế optic: bờ vuông hoặc cạnh vuông 360^0 + Đường kính optic trong khoảng từ 5.5mm đến 6.5mm + Đường kính tổng trong khoảng từ 11mm đến 13mm + Lọc UV + Chỉ số khúc xạ ≥ 1.46 + Đảm bảo có đủ dải công suất từ -10D đến +30D + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Kèm dụng cụ lắp đặt kính
13.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, đơn tiêu, ky nước, nhuộm vàng, càng kép.	+ Chất liệu Acrylic ky nước, mềm, đơn tiêu, 1 mảnh, màu vàng + Thiết kế càng kép hoặc càng đôi + Góc càng từ 0^0 đến 2^0 + Thiết kế optic: bờ vuông hoặc cạnh vuông 360^0 + Đường kính optic trong khoảng từ 5.5mm đến 6.5mm + Đường kính tổng trong khoảng từ 11mm đến 13mm + Lọc UV + Lọc ánh sáng xanh + Chỉ số khúc xạ ≥ 1.46 + Đảm bảo có đủ dải công suất từ -10D đến +30D + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Kèm dụng cụ lắp đặt kính
14.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, đơn tiêu, ái nước	+ Chất liệu: Acrylic ngâm nước $\geq 25\%$, đơn tiêu, 1 mảnh + Càng chữ C hoặc chữ L hoặc chữ Z hoặc càng kép + Góc càng: từ 0^0 đến 5^0 + Thiết kế optic: bờ vuông 360^0 + Đường kính optic: từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng: từ 11mm đến 13mm + Lọc tia UV

		+ Chỉ số khúc xạ: ≥ 1.46 + Đảm bảo có đủ dải công suất từ -5.0D đến +30D + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Kèm hoặc lắp sẵn trong dụng cụ đặt kính.
15.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, đơn tiêu, ái nước, phi cầu	+ Chất liệu: Acrylic ngâm nước $\geq 25\%$, đơn tiêu, 1 mảnh + Càng chữ C hoặc chữ L hoặc chữ Z hoặc càng kép + Góc càng: từ 0° đến 5° + Thiết kế optic: bờ vuông 360° + Đường kính optic: từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng: từ 11mm đến 13mm + Lọc tia UV + Thiết kế phi cầu + Chỉ số khúc xạ: ≥ 1.46 + Đảm bảo có đủ dải công suất từ -5.0D đến +30D + Kích thước vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Kèm hoặc lắp sẵn trong dụng cụ đặt kính.
16.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, đơn tiêu, ái nước, nhuộm vàng	+ Chất liệu: Acrylic ngâm nước $\geq 25\%$, đơn tiêu, 1 mảnh, màu vàng + Càng chữ C hoặc chữ L hoặc chữ Z hoặc càng kép + Góc càng: từ 0° đến 5° + Thiết kế optic: bờ vuông 360° + Đường kính optic: từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng: từ 11mm đến 13mm + Lọc tia UV + Lọc ánh sáng xanh + Chỉ số khúc xạ: ≥ 1.46 + Đảm bảo có đủ dải công suất từ -10D đến +30D + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Kèm dụng cụ đặt kính.
17.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, đơn tiêu, chất liệu hỗn hợp, nhuộm vàng	+ Chất liệu: Acrylic ngâm nước kết hợp bề mặt kỵ nước, đơn tiêu, 1 mảnh, màu vàng + Dạng phiến hoặc hình đĩa hoặc 4 điểm tựa. + Góc càng: từ 0° đến 5° + Thiết kế optic: bờ vuông 360° + Đường kính optic: từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng: từ 11mm đến 13mm + Lọc tia UV + Lọc ánh sáng xanh + Chỉ số khúc xạ: ≥ 1.46 + Đảm bảo có đủ dải công suất từ +10D đến +30D + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Kèm hoặc lắp sẵn trong dụng cụ đặt kính.
18.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, đơn	+ Chất liệu: Acrylic ngâm nước kết hợp bề mặt kỵ nước, đơn tiêu, 1 mảnh,

	tiêu, chất liệu hỗn hợp, dạng phiến	+ Dạng phiến hoặc hình đĩa, + Góc càng: từ 0° đến 5° + Thiết kế optic: bờ vuông 360° + Đường kính optic: từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng: từ 11mm đến 13mm + Lọc tia UV + Chỉ số khúc xạ: ≥ 1.46 + Đảm bảo có đủ dải công suất từ +10D đến +30D + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Kèm dụng cụ đặt kính.
19.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, đơn tiêu, chất liệu hỗn hợp, dạng phiến, lắp sẵn	+ Chất liệu: Acrylic ngâm nước kết hợp bề mặt kỵ nước, đơn tiêu, 1 mảnh, + Dạng phiến hoặc hình đĩa, + Góc càng: từ 0° đến 5° + Thiết kế optic: bờ vuông 360° + Đường kính optic: từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng: từ 11mm đến 13mm + Lọc tia UV + Chỉ số khúc xạ: ≥ 1.46 + Đảm bảo có đủ dải công suất từ +10D đến +30D + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Lắp sẵn trong dụng cụ đặt kính
20.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, đơn tiêu, 1 mảnh, chất liệu hỗn hợp, càng C, nhuộm vàng	+ Chất liệu: Acrylic ngâm nước kết hợp bề mặt kỵ nước, đơn tiêu, 1 mảnh. + Càng C đơn hoặc kép + Góc càng: từ 0° đến 5° + Thiết kế optic: bờ vuông 360° + Đường kính optic: từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng: từ 11mm đến 13mm + Lọc tia UV + Lọc ánh sáng xanh + Chỉ số khúc xạ: ≥ 1.46 + Đảm bảo có đủ dải công suất từ -20D đến +40D + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Kèm dụng cụ đặt kính.
21.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, 3 mảnh, đơn tiêu, dải độ rộng	+ Chất liệu: Acrylic kỵ nước, + Càng chữ C hoặc C cải tiến, chất liệu PMMA + Góc càng $\geq 0^{\circ}$ + Thiết kế Optic: bờ vuông 360° + Đường kính optic từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng từ 12.5mm đến 13.5mm + Lọc tia UV + Đảm bảo có đủ dải công suất: từ -10D đến +30D + Kích thước vết mổ : từ 2.2mm đến 3.0mm + Chỉ số khúc xạ từ 1.45 đến 1.55

		+ Kèm dụng cụ đặt kính hoặc lắp sẵn
22.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, 3 mảnh, đơn tiêu, phi cầu	+ Chất liệu: Acrylic kỵ nước, không nhuộm màu + Càng chữ C hoặc C cải tiến, chất liệu PMMA + Góc càng $\geq 0^\circ$ + Thiết kế Optic: bờ vuông 360° + Đường kính optic từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng từ 12.5mm đến 13.5mm + Lọc tia UV + Đảm bảo có đủ dải công suất: từ +10D đến +30D + Kích thước vết mổ : từ 2.2mm đến 3.0mm + Chỉ số khúc xạ từ 1.45 đến 1.52 + Chỉ số phi cầu: SA trong khoảng từ -0.30μ đến -0.15μ + Kèm dụng cụ đặt kính hoặc lắp sẵn
23.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, 3 mảnh, đơn tiêu, nhuộm vàng	+ Chất liệu: Acrylic kỵ nước, nhuộm vàng + Càng chữ C hoặc C cải tiến, chất liệu PMMA + Góc càng $\geq 0^\circ$ + Thiết kế Optic: bờ vuông 360° + Đường kính optic từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng từ 12.5mm đến 13.5mm + Lọc tia UV + Lọc ánh sáng xanh hoặc ánh sáng tím + Đảm bảo có đủ dải công suất: từ +10.0D đến +30D + Kích thước vết mổ : $\geq 2.2\text{mm}$ và $\leq 3.0\text{mm}$ + Chỉ số khúc xạ ≥ 1.47 đến ≤ 1.55 + Kèm dụng cụ đặt kính hoặc lắp sẵn
24.	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, 3 mảnh, đơn tiêu, nhuộm vàng, phi cầu	+ Chất liệu: Acrylic kỵ nước, nhuộm vàng + Càng chữ C hoặc C cải tiến, chất liệu PMMA + Góc càng $\geq 0^\circ$ + Thiết kế Optic: bờ vuông 360° + Đường kính optic từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng từ 12.5mm đến 13.5mm + Lọc tia UV + Lọc ánh sáng xanh hoặc ánh sáng tím + Đảm bảo có đủ dải công suất: từ +10D đến +30D + Kích thước vết mổ : $\geq 2.2\text{mm}$ và $\leq 3.0\text{mm}$ + Chỉ số khúc xạ ≥ 1.47 + Chỉ số phi cầu: SA trong khoảng từ -0.30μ đến -0.15μ + Kèm hoặc lắp sẵn trong dụng cụ đặt kính.
25.	Thủy tinh thể nhân tạo, mềm, đơn tiêu, một mảnh, ái nước	+ Chất liệu: Acrylic ái nước + Càng dạng chữ C hoặc L hoặc Z + Góc càng $\geq 0^\circ$ + Thiết kế optic bờ vuông + Đường kính optic từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng từ 12.5mm đến 13.0mm + Lọc tia UV + Chỉ số khúc xạ ≥ 1.45

		+ Đảm bảo đủ dải công suất từ +10D đến +30D + Kèm dụng cụ đặt kính + Kích thước vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$.
26.	Thủy tinh thể nhân tạo cứng, một mảnh	+ Chất liệu PMMA + Càng dạng chữ C + Đường kính optic từ 5.25mm đến 6mm + Đường kính tổng từ 12.5mm đến 13.0mm + Lọc tia UV + Chỉ số khúc xạ ≥ 1.45 + Đảm bảo dải công suất từ +10D đến +30D

2. Thủy tinh thể nhân tạo đặc biệt:

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình kỹ thuật
1	Thủy tinh thể nhân tạo Acrylic kỵ nước (hydrophobic), mềm, 1 mảnh, đa tiêu, nhuộm vàng	+ Chất liệu : Acrylic kỵ nước, mềm , đa tiêu, 3 tiêu cự, 1 mảnh + Càng chữ C hoặc L + Góc càng $\geq 0.00^\circ$ + Đường kính optic: từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng: từ 12mm đến 13mm + Lọc tia UV + Lọc ánh sáng xanh + Đảm bảo đủ dải công suất: từ +10.00D đến +30.00D + Điều chỉnh 3 tiêu cự, thị lực gần $\geq +3.25\text{D}$, thị lực trung gian $\geq +2.0\text{D}$ + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Chỉ số khúc xạ: ≥ 1.55 + Kèm cartridge hoặc dụng cụ đặt kính
2	Thủy tinh thể nhân tạo Acrylic hỗn hợp (hydrophilic), mềm, 1 mảnh, đa tiêu, điều chỉnh 3 tiêu cự, lắp sẵn.	+ Chất liệu : Acrylic ái nước (hydrophilic) với bề mặt kỵ nước (hydrophobic), mềm , 3 tiêu cự, 1 mảnh + Dạng phiến hoặc hình đĩa + Optic có bờ vuông hoặc cạnh vuông 360° + Góc càng $\geq 0.00^\circ$ + Đường kính optic: từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng: từ 10.5mm đến 11.5mm + Lọc tia UV + Đảm bảo đủ dải công suất: từ +10.00D đến +30.00D + Điều chỉnh 3 tiêu cự, thị lực gần $\geq +3.0\text{D}$, thị lực trung gian $\geq +1.5\text{D}$ + Điều chỉnh phi cầu : chỉ số SA từ $-0.20\mu\text{m}$ đến $-0.10\mu\text{m}$ + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Chỉ số khúc xạ: từ 1.45 đến 1.5 + Lắp sẵn trong dụng cụ đặt kính.
3	Thủy tinh thể nhân tạo Acrylic ái nước (hydrophilic), mềm, 1 mảnh, điều chỉnh	+ Chất liệu : Acrylic ái nước (hydrophilic), mềm, đa tiêu, 3 tiêu cự, 1 mảnh + Càng kép hoặc chữ C + Góc càng $\geq 0.00^\circ$

	3 tiêu cự, lắp sẵn	+ Đường kính optic: từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng: từ 12.0mm đến 13.0mm + Lọc tia UV + Đảm bảo đủ dải công suất: từ +10D đến +30.00D + Điều chỉnh 3 tiêu cự, thị lực gần $\geq +3.5D$, thị lực trung gian $\geq +1.75D$ + Điều chỉnh phi cầu SA trung tính + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4mm$ + Chỉ số khúc xạ: từ 1.45 đến 1.50 + Lắp sẵn trong dụng cụ đặt kính
4	Thủy tinh thể nhân tạo Acrylic ái nước (hydrophilic), mềm, 1 mảnh, đa tiêu, điều chỉnh 3 tiêu cự, nhuộm vàng	+ Chất liệu :Acrylic ái nước (hydrophilic), mềm, đa tiêu, 3 tiêu cự, 1 mảnh + 4 càng hoặc càng 4 điểm tựa hoặc càng hình hộp + Góc càng $\geq 0.00^\circ$ + Đường kính optic: từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng: từ 10.5mm đến 12mm + Lọc tia UV + Lọc ánh sáng xanh + Đảm bảo đủ dải công suất: từ +10D đến +30D + Điều chỉnh 3 tiêu cự, thị lực gần $\geq +3.5D$, thị lực trung gian $\geq +1.5D$ + Điều chỉnh phi cầu SA từ $-0.20\mu m$ đến $-0.10\mu m$ + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4mm$ + Chỉ số khúc xạ: từ 1.45 đến 1.50 + Kèm dụng cụ đặt kính
5	Thủy tinh thể nhân tạo bề mặt Acrylic kỵ nước (hydrophobic), mềm, 1 mảnh, đa tiêu không đối xứng, dạng phiến	+ Chất liệu : bề mặt là Acrylic kỵ nước , mềm , đa tiêu không đối xứng, 1 mảnh + Dạng phiến hoặc hình đĩa + Góc càng $\geq 0.00^\circ$ + Đường kính optic: từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng: từ 10.5mm đến 11.5mm + Lọc tia UV + Đảm bảo dải công suất: từ -10.00D đến +35.00D + Điều chỉnh thị lực gần $\geq +2.00D$ + Điều chỉnh phi cầu + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4mm$ + Chỉ số khúc xạ: từ 1.45 đến 1.5 + Kèm dụng cụ đặt kính
6	Thủy tinh thể nhân tạo Acrylic kỵ nước, mềm, 1 mảnh, đa tiêu, điều chỉnh 3 tiêu cự kết hợp kéo dài tiêu cự (EDOF) , nhuộm vàng.	+ Chất liệu : Acrylic kỵ nước, mềm, 3 tiêu cự , 1 mảnh + Thiết kế 4 càng hoặc 4 điểm tựa + Góc càng $\geq 0.00^\circ$ + Đường kính optic: từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng: từ 10.5mm đến 11.5mm + Lọc tia UV + Lọc ánh sáng xanh + Đảm bảo dải công suất: từ +10.0D đến +30.00D + Điều chỉnh 3 tiêu cự, thị lực gần $\geq +3.5D$, thị lực trung gian $\geq +1.5D$ kết hợp kéo dài tiêu cự

		+ Điều chỉnh phi cầu SA từ $-0.20\mu\text{m}$ đến $-0.10\mu\text{m}$ + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Chỉ số khúc xạ: $\geq 1,5$ + Kèm hoặc lắp sẵn trong dụng cụ đặt kính
7	Thủy tinh thể nhân tạo Acrylic kỵ nước, mềm, 1 mảnh, điều chỉnh loạn thị (toric)	+ Chất liệu : Acrylic kỵ nước (hydrophobic), mềm , 1 mảnh + Càng chữ C hoặc L + Góc càng $\geq 0.00^\circ$ + Thiết kế optic: bờ vuông hoặc cạnh vuông 360° + Đường kính optic: từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng: từ 12 mm đến 13mm + Lọc tia UV + Đảm bảo đủ dải công suất: từ +10.00D đến +30.00D + Điều chỉnh loạn thị (toric): từ 2.00D đến 6.00D + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Chỉ số khúc xạ: ≥ 1.46 + Kèm cartridge hoặc dụng cụ đặt kính
8	Thủy tinh thể nhân tạo Acrylic kỵ nước (hydrophobic), mềm, 1 mảnh, điều chỉnh loạn thị (toric), nhuộm vàng.	-Chất liệu : Acrylic kỵ nước (hydrophobic), mềm, 1 mảnh -Càng chữ C hoặc L -Góc càng $\geq 0.00^\circ$ -Đường kính optic: từ 5.5mm đến 6mm -Đường kính tổng: từ 12 mm đến 13mm -Lọc tia UV -Lọc ánh sáng xanh -Dải công suất: từ +10.00D đến +30.00D -Điều chỉnh loạn thị (toric): từ 2.0D đến 5.00D - Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ -Chỉ số khúc xạ: ≥ 1.55 -Phi cầu. Chỉ số SA $\leq -0.20\mu\text{m}$ -Kèm cartridge hoặc dụng cụ đặt kính
9	Thủy tinh thể nhân tạo mềm 3 tiêu kết hợp kéo dài tiêu cự (EDOF)	+ Chất liệu Acrylic hỗn hợp ái nước với bề mặt kỵ nước, mềm, 1 mảnh + Dạng phiên hoặc hình đĩa hoặc càng hình hộp + Góc càng $\geq 0^\circ$ + Đường kính optic từ 5.0mm đến 6mm + Đường kính tổng từ 10.5mm đến 12.5mm + Lọc tia UV + Dải công suất: từ +10D đến +30D + Thiết kế ba tiêu cự: nhìn xa, nhìn gần $\geq 1.5D$, nhìn trung gian $\geq 0.5D$ kết hợp mở rộng tiêu cự + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Chỉ số khúc xạ từ 1.45 đến 1.50 + Phi cầu + Kèm hoặc lắp sẵn trong dụng cụ đặt kính
10	Thủy tinh thể nhân tạo mềm đơn tiêu kéo dài tiêu cự, kỵ	+ Acrylic, kỵ nước, phi cầu + Càng chữ C hoặc L hoặc Z + Bờ vuông 360°

	nước.	+ Góc càng $\geq 0^{\circ}$ + Lọc UV + Đường kính optic từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng từ 12mm đến 13mm + Đảm bảo dải công suất từ +5.0 đến +30 kết hợp công nghệ kéo dài tiêu cự + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Chỉ số khúc xạ từ 1.45 đến 1.50 + Chỉ số cầu sai từ -0.30μ đến -0.10μ + Kèm hoặc lắp sẵn trong dụng cụ đặt kính
11	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, đơn tiêu kéo dài tiêu cự, kỵ nước, nhuộm vàng.	+ Acrylic kỵ nước + Thiết kế 4 càng hoặc càng 4 điểm tựa + Optic bờ vuông, cạnh vuông 360° + Chiều dài optic từ 5.5mm đến 6mm + Tổng chiều dài từ 10.5mm đến 11.5mm + Lọc UV + Lọc ánh sáng xanh + Đảm bảo dải công suất từ +10D đến + 30D kết hợp công nghệ kéo dài tiêu cự + Chỉ số khúc xạ ≥ 1.50 + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Kèm hoặc lắp sẵn trong dụng cụ đặt kính
12	Thủy tinh thể nhân tạo mềm đơn tiêu kéo dài tiêu cự, ái nước	+ Acrylic ái nước + Càng kép hoặc C hoặc 4 điểm tựa + Góc càng $\geq 0^{\circ}$ + Chiều dài optic từ 5.5mm đến 6mm + Chiều dài tổng từ 10.5mm đến 13mm + Lọc UV + Đảm bảo dải công suất từ +10D đến +30D kết hợp công nghệ kéo dài tiêu cự + Chỉ số SA từ $-0.1\mu\text{m}$ đến $+0.1\mu\text{m}$ + Chỉ số khúc xạ từ 1.46 đến 1.50 + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Kèm hoặc lắp sẵn trong dụng cụ đặt kính
13	Thủy tinh thể nhân tạo Acrylic kỵ nước (hydrophobic), mềm, 1 mảnh, ba tiêu kèm điều chỉnh loạn thị, nhuộm vàng	+ Chất liệu : Acrylic kỵ nước, mềm ,1 mảnh + Càng chữ C hoặc L + Góc càng $\geq 0.00^{\circ}$ + Đường kính optic: từ 5.5mm đến 6mm + Đường kính tổng: từ 12mm đến 13mm + Lọc tia UV + Lọc ánh sáng xanh + Đảm bảo đủ dải công suất: từ +10.00D đến +30.00D + Điều chỉnh 3 tiêu cự, thị lực gần $\geq +3.25\text{D}$, thị lực trung gian $\geq +2.0\text{D}$ + Điều chỉnh độ loạn từ 1D đến 3.5D + Kính qua được vết mổ: $\leq 2.4\text{mm}$ + Chỉ số khúc xạ: ≥ 1.55 + Kèm cartridge hoặc dụng cụ đặt kính

+ **Ghi chú:** Tất cả các hàng hóa trên, thông số kỹ thuật mang tính chất tham khảo. Quý công ty được quyền góp ý nếu nhận thấy thông số kỹ thuật trên chưa đầy đủ hoặc có tính chỉ định hoặc quý công ty có tính năng kỹ thuật tốt hơn, chất lượng tốt hơn quý công ty vui lòng góp ý về bệnh viện để bệnh viện hoàn thiện việc xây dựng tính năng kỹ thuật để tiến hành thực hiện đấu thầu sớm nhất.

Để hỗ trợ Bệnh viện trong việc tổng hợp, quý công ty vui lòng nộp 01 USB có chứa file mềm của bảng chào giá và tính năng kỹ thuật của hàng hóa.

Mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ Phòng Vật tư, trang thiết bị y tế - Bệnh viện Mắt – 280 Điện Biên Phủ, phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, số điện thoại: (028) 39325374 – (028) 39326732 – 0903 942 264 – Nhân viên phụ trách: Chị Thủy.

Lưu ý: Tất cả các tài liệu có ký tên đóng dấu xác nhận của quý công ty. Tất cả các tài liệu sẽ được để trong 01 phòng bì lớn thể hiện rõ thông tin công ty và người phụ trách. Báo giá có giá trị sử dụng trong vòng 06 tháng kể từ ngày 14/5/2021.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:VT.


Ký và Giám Đốc,
PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trí Dũng



